

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Tên Thủ tục: “Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.”

Đơn vị: Trung tâm Y tế khu vực Xuân Lộc

- Mã hồ sơ: H19.5-250925-3479
- Ngày nộp hồ sơ: 25/09/2025 11:03:09
- Ngày tiếp nhận: 26/09/2025 09:56:31
- Ngày bổ sung hồ sơ: 13/10/2025 16:02:57
- Ngày tiếp nhận hồ sơ bổ sung: 13/10/2025
- Hình thức tiếp nhận: Trực tuyến
- Hạn xử lý TĐC: 04/11/2025 15:35:00
- Hạn trả KQ: 08/11/2025 16:00:53
- Cán bộ tiếp nhận: Lê Vương Quang

A. Về thành phần hồ sơ:

(Theo quy định tại Điều 30 Nghị định 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020)

STT	Tên giấy tờ, tài liệu	Có	Không
01	Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ	X	
02	Bản sao giấy phép đã được cấp và sắp hết hạn	X	
03	Kết quả đo liều kế cá nhân trong thời gian hiệu lực của giấy phép đề nghị gia hạn;	X	
04	Bản sao kết quả kiểm xạ	X	
05	Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị	X	
06	Phiếu khai báo đối với nhân viên bức xạ hoặc người phụ trách an toàn bức xạ (nếu có thay đổi so với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép gần nhất)	X	
07	Báo cáo đánh giá an toàn bức xạ (nếu có thay đổi so với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép gần nhất)	X	

B. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VỀ NỘI DUNG HỒ SƠ

1. Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ.

- Đơn đề nghị cấp phép đúng mẫu theo Nghị định 142/NĐ-CP; tên xã đúng theo tên mới theo quy định pháp luật.

- Đơn có chữ ký và mộc dấu và chữ ký số

Người ký	Email	Cơ quan chứng thực	Ngày ký	Thông tin hiệu lực
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC XUÂN LỘC	ttyt-xl@dongnai.gov.vn	CA phục vụ các cơ quan Nhà nước G2	25/09/2025 10:59:18	Hợp lệ
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC XUÂN LỘC	ttyt-xl@dongnai.gov.vn	CA phục vụ các cơ quan Nhà nước G2	25/09/2025 10:59:19	Hợp lệ

Đánh giá: Phù hợp

2. Bản sao giấy phép đã được cấp và sắp hết hạn:

Giấy phép số 106/GP-SKHCN ngày 11/9/2025, thời hạn 31/11/2025. các thông tin đặc trưng thiết bị:

2.1. Đối với Thiết bị X-quang răng (DENT NAVI; WA-531)

- Thông tin đặc trưng thiết bị tại Giấy phép số 106/GP-SKHCN phù hợp với thông tin tại GCN kiểm định số 061.03/ATBX/KĐ/0325 ngày 31/3/2025 thời hạn 27/3/2027 do Trung tâm Kỹ thuật An toàn bức xạ II thực hiện.

- Thông tin đặc trưng thiết bị tại Giấy phép số 106/GP-SKHCN phù hợp với thông tin tại Báo cáo đánh giá kiểm định 061.03/ATBX/KĐ/0325, ngày 31/3/2025 và Biên bản kiểm định 061.03/ATBX/KĐ/0325 ngày 27/3/2025 do Trung tâm Kỹ thuật An toàn bức xạ II thực hiện.

- Thông tin đặc trưng thiết bị tại Giấy phép số 106/GP-SKHCN phù hợp với thông tin tại Kết quả kiểm xạ số 061.02/ATBX/KX/0325 ngày 31/3/2025, thời hạn 27/3/2026 do Trung tâm Kỹ thuật An toàn bức xạ II thực hiện.

2.2. Đối với Thiết bị X-quang tổng hợp (CONRAD 425HF;1749)

- Thông tin đặc trưng thiết bị tại Giấy phép số 106/GP-SKHCN phù hợp với thông tin tại GCN kiểm định số 061.04/ATBX/KĐ/0325 ngày 31/3/2025; thời hạn 27/3/2027 do Trung tâm Kỹ thuật An toàn bức xạ II thực hiện.

- Thông tin đặc trưng thiết bị tại Giấy phép số 106/GP-SKHCN phù hợp với thông tin tại Báo cáo đánh giá kiểm định 061.04/ATBX/KĐ/0325, ngày 31/3/2025; Biên bản kiểm định 061.04/ATBX/KĐ/0325 ngày 27/3/2025 do Trung tâm Kỹ thuật An toàn bức xạ II thực hiện.

- Thông tin đặc trưng thiết bị tại Giấy phép số 106/GP-SKHCN phù hợp với thông tin tại Kết quả kiểm xạ số 061.05/ATBX/KX/0325 ngày 31/3/2025, thời hạn 27/3/2026 do Trung tâm Kỹ thuật An toàn bức xạ II thực hiện.

2.3. Đối với Thiết bị X-quang tổng hợp (CM50DR; CPD11054A12)

- Thông tin đặc trưng thiết bị tại Giấy phép số 106/GP-SKHCN phù hợp với thông tin tại GCN kiểm định số 061.06/ATBX/KĐ/0325 ngày 31/3/2025, thời hạn 27/3/2027 do Trung tâm Kỹ thuật An toàn bức xạ II thực hiện.

- Thông tin đặc trưng thiết bị tại Giấy phép số 106/GP-SKHCN phù hợp với thông tin tại Báo cáo đánh giá kiểm định số 061.04/ATBX/KĐ/0325 ngày 31/3/2025 và Biên bản kiểm định số 061.06/ATBX/KĐ/0325 ngày 27/3/2025 do Trung tâm Kỹ thuật An toàn bức xạ II thực hiện.

- Thông tin đặc trưng thiết bị tại Giấy phép số 106/GP-SKHCN phù hợp với thông tin tại Kết quả kiểm xạ số 061.07/ATBX/KX/0325 ngày 31/3/2025, , thời hạn 27/3/2026 do Trung tâm Kỹ thuật An toàn bức xạ II thực hiện.

2.4. Đối với Thiết bị X-quang tổng hợp (SHF-210; G-23694)

- Thông tin đặc trưng thiết bị tại Giấy phép số 106/GP-SKHCN phù hợp với thông tin tại GCN kiểm định số 061.10/ATBX/KĐ/0325 ngày 31/3/2025, thời hạn 27/3/2027 do Trung tâm Kỹ thuật An toàn bức xạ II thực hiện.

- Thông tin đặc trưng thiết bị tại Giấy phép số 106/GP-SKHCN phù hợp với thông tin tại Báo cáo đánh giá kiểm định 061.10/ATBX/KĐ/0325 ngày 31/03/2025 và Biên bản kiểm định 061.10/ATBX/K Đ/0325 ngày 27/3/2025 do Trung tâm Kỹ thuật An toàn bức xạ II thực hiện.

- Thông tin đặc trưng thiết bị tại Giấy phép số 106/GP-SKHCN phù hợp với thông tin tại Kết quả kiểm xạ số 061.09/ATBX/KX/0325 ngày 31/3/2025, thời hạn 27/3/2026 do Trung tâm Kỹ thuật An toàn bức xạ II thực hiện.

Đánh giá: phù hợp

3. Kết quả đo liều kế cá nhân trong thời gian hiệu lực của giấy phép đề nghị gia hạn

1. Năm 2022

Kết quả liều kế số 149 - 79/KQLK-TTHN ngày 15/02/2023 của Tiến, Trí, Hiền, Phúc, Minh, Thi, Giang (Quý 4), Dũng, Long, Quyết, Lộc (quý 1, quý 2, quý 3): thời gian đánh giá Quý 1, Quý 2, Quý 3, Quý 4 năm 2022.

2. Năm 2023

Kết quả liều kế số 271 - 79 / KQLK-TTHN ngày 12/01/2024 của Tiến, Trí, Hiền, Phúc, Minh, Thi, Giang, Dũng, Long, Quyết,,: thời gian đánh giá Quý 1, Quý 2, Quý 3, Quý 4 năm 2023.

3. Năm 2024

Kết quả liệu kê số 177-79/ KQLK-TTHN ngày 03/3/2025 của Tiến, Trí, Hiền, Phúc, Minh, Thi, Giang, Dũng, Long, Quyết,: thời gian đánh giá Quý 1, Quý 2, Quý 3, Quý 4 năm 2024.

4. Năm 2025

- Kết quả liệu kê số 169-79-I/KQLK-TTHN ngày 08/4/2025 của Tiến, Trí, Hiền, Phúc, Minh, Thi, Giang, Dũng, Long, Quyết: thời gian đánh giá 01-3/2025.

- Kết quả liệu kê số 169-79-II/KQLK-TTHN ngày 08/4/2025 của Tiến, Trí, Hiền, Phúc, Minh, Thi, Giang, Dũng, Long, Quyết: thời gian đánh giá 4-6/2025.

Đánh giá: Phù hợp

4. Bản sao kết quả kiểm xạ

- Kết quả kiểm xạ số 061.02/ATBX/KX/0325, ngày 31/3/2025; thời hạn 27/3/2026 do Trung tâm Kỹ thuật ATBX II thực hiện (Máy CT; Máy Răng DENT NAVI).

- Kết quả kiểm xạ số 061.05/ATBX/KX/0325, ngày 31/3/2025; thời hạn 27/3/2026 do Trung tâm Kỹ thuật ATBX II thực hiện (Máy X-quang Conrad 425HF).

- Kết quả kiểm xạ số 061.07/ATBX/KX/0325, ngày 31/3/2025; thời hạn 27/3/2026 do Trung tâm Kỹ thuật ATBX II thực hiện (Máy X-quang CM50DR).

- Kết quả kiểm xạ số 061.09/ATBX/KX/0325, ngày 31/3/2025; thời hạn 27/3/2026 do Trung tâm Kỹ thuật ATBX II thực hiện (Máy X-quang XR5; Máy X-quang SHF-210).

Đánh giá: Phù hợp.

5. Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị.

1. GCN kiểm định và biên bản kiểm định số 061.04/ATBX/KĐ/0325, ngày 31/3/2025; thời hạn 27/3/2027 do Trung tâm Kỹ thuật ATBX II thực hiện (Máy Conrad 425HF).

2. GCN kiểm định và biên bản kiểm định số 061.06/ATBX/KĐ/0325, ngày 31/3/2025; thời hạn 27/3/2027 do Trung tâm Kỹ thuật ATBX II thực hiện (Máy CM50DR).

3. GCN kiểm định và biên bản kiểm định số 061.03/ATBX/KĐ/0325, ngày 31/3/2025; thời hạn 27/3/2027 do Trung tâm Kỹ thuật ATBX II thực hiện (Máy DENT NAVI).

4. GCN kiểm định và biên bản kiểm định số 061.10/ATBX/KĐ/0325, ngày 31/3/2025; thời hạn 27/3/2027 do do Trung tâm Kỹ thuật ATBX II thực hiện (Máy SHF-210).

Đánh giá: Phù hợp

6. Phiếu khai báo đối với nhân viên bức xạ hoặc người phụ trách an toàn bức xạ (nếu có thay đổi so với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép gần nhất)

- Ngày 13/10/2025, Đơn vị đã bổ sung Phiếu khai báo nhân viên bức xạ, các giấy chứng nhận đào tạo ATBX và Quyết định bổ nhiệm cán bộ phụ trách an toàn bức xạ kèm theo Phiếu khai báo đối với nhân viên bức xạ.

- Phiếu khai báo đúng mẫu theo Nghị định 142/NĐ-CP. Đơn vị đã bổ sung các thay đổi so với hồ sơ cấp phép gần nhất, bao gồm:

6.1. Ông Nguyễn Minh Trí

- Chứng chỉ nhân viên bức xạ số 45/2022/NVBX-SKHCN ngày cấp 17/10/2022 do, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai cấp.

- Quyết định bổ nhiệm cán bộ phụ trách an toàn bức xạ: 675/QĐ-TTYYT; Ký ngày: 17/09/2025 của Trung Tâm y tế khu vực Xuân Lộc.

- Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ cho người phụ trách ứng phó sự cố bức xạ và đào tạo ATBX bổ sung cho người phụ trách an toàn bức xạ: 2/22/2023/GCN-VNR ngày 10/10/2023 do Công ty TNHH Dịch vụ và Thiết bị bức xạ, hạt nhân Việt Nam – Vinarad cấp. Thời hạn 9/2026

- Giấy chứng nhận số: K02-87/ND1/RATECH/2024 Đào tạo an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong X-quang chẩn đoán y tế ngày 19/03/2024 của Công ty TNHH Công nghệ Ratech. Thời hạn 3/2027

6.2. Ông Ngô Hữu Minh

Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong X-quang chẩn đoán y tế số K02-86/ND1/RATECH/2024 ngày 19/03/2024 do Công ty TNHH Công nghệ Ratech cấp. Thời hạn 3/2027

6.3. Ông Nguyễn Xuân Quyết

Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong X-quang chẩn đoán y tế số 2454/ATBX/ND1, ngày 16/12/2022 do Trung tâm kỹ thuật ATBX II cấp. Thời hạn 16/12/2025.

6.4. Ông Đặng Văn Giang

Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong X-quang chẩn đoán y tế số K02-90/ND1/RATECH/2024 ngày 19/03/2024 do Công ty TNHH Công nghệ Ratech cấp. Thời hạn 3/2027

6.5. Ông Phùng Văn Tiến

Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong X-quang chẩn đoán y tế số 32/05/2023/GCN-VNR ngày 20/4/2023 do Công ty TNHH Dịch vụ và Thiết bị bức xạ, hạt nhân Việt Nam – Vinarad cấp. Thời hạn 4/2026.

6.6. Ông Trần Đình Phúc.

Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong X-quang chẩn đoán y tế số 30/05/2023/GCN-VNR ngày 20/4/2023 do Công ty TNHH Dịch vụ và Thiết bị bức xạ, hạt nhân Việt Nam – Vinarad cấp. Thời hạn 4/2026.

6.7. Ông Ngô Đức Hiền

Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong X-quang chẩn đoán y tế số 2453/ATBX/ND1 ngày 16/12/2022 do Trung tâm kỹ thuật ATBX II cấp. Thời hạn 16/12/2025.

6.8. Ông Nguyễn Ngọc Thi

Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong X-quang chẩn đoán y tế số 31/05/2023/GCN-VNR ngày 20/4/2023 do Công ty TNHH Dịch vụ và Thiết bị bức xạ, hạt nhân Việt Nam – Vinarad cấp. Thời hạn 4/2026.

6.9. Ông Nguyễn Quốc Dũng

Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong X-quang chẩn đoán y tế số K02-89/ND1/RATECH/2024 ngày 19/03/2024 do Công ty TNHH Công nghệ Ratech cấp. Thời hạn 3/2027.

6.10. Ông Trần Đình Long

Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong X-quang chẩn đoán y tế số K02-88/ND1/RATECH/2024 ngày 19/03/2024 do Công ty TNHH Công nghệ Ratech cấp. Thời hạn 3/2027.

Đánh giá: Phù hợp

7. Báo cáo đánh giá an toàn bức xạ (nếu có thay đổi so với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép gần nhất): Ngày 13/10/2025, đơn vị đã bổ sung báo cáo đánh giá an toàn, nội dung gồm:

7.1. Phần Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

Đơn vị đã khai báo thông tin đầy đủ thông tin theo theo Nghị định 142/2020/NĐ-CP, phù hợp với các phiếu khai báo khác và nội dung đính kèm.

Đánh giá: Phù hợp

7.2. Tổ chức quản lý ATBX

- Đơn vị đã báo cáo sơ đồ tổ chức phòng, ban; các văn bản pháp luật được áp dụng làm căn cứ đầy đủ theo Nghị định 142/2020/NĐ-CP.

- Đơn vị đã báo cáo danh mục hồ sơ cần lưu giữ phù hợp quy định tại Điều 17 Thông tư số 19/2012/TT-BKHCN.

Đánh giá: Phù hợp.

7.3. Các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ

- Đơn vị đã thể hiện mục đích công việc bức xạ của nhóm chủng loại thiết bị X-quang.

- Đơn vị đã báo cáo mặt bằng tiến hành công việc bức xạ thông qua bản vẽ trực tiếp tại báo cáo.

- Đơn vị đã mô tả đầy đủ biện pháp chống chiếu ngoài

Đánh giá: phù hợp

7.4. Kiểm soát liều chiếu xạ nghề nghiệp và sức khỏe nhân viên bức xạ:

Đơn vị đã mô tả đầy đủ quy định sử dụng liều kế cá nhân, quy định kiểm tra sức khỏe khi tuyển dụng và kiểm tra sức khỏe định kỳ theo Nghị định 142/2020/NĐ-CP.

Đánh giá: Phù hợp

7.5. Bảo đảm an toàn bức xạ đối với bệnh nhân:

- Đơn vị đã mô tả nội quy an toàn đối với bệnh nhân, quy định về kiểm tra định kỳ thiết bị X-quang đầy đủ theo Nghị định 142/2020/NĐ-CP;

Đánh giá: Phù hợp

7.6. Các tài liệu kèm theo

- Mặt bằng khu vực tiến hành công việc bức xạ theo kết quả kiểm xạ khu vực làm việc số: 061.02/ATBX/KX/0325; 061.07/ATBX/KX/0325; 061.09/ATBX/KX/0325; 061.05/ATBX/KX/0325 của Trung tâm kỹ thuật an toàn bức xạ II, cấp ngày 31/03/2025.

- Quyết định bổ nhiệm cán bộ phụ trách an toàn bức xạ: 675/QĐ-TTYYT; Ký ngày: 17/09/2025 của Trung Tâm y tế khu vực Xuân Lộc.

- Nội quy an toàn bức xạ; Quy trình sử dụng thiết bị X-quang.

- Đơn vị chưa đính kèm Bản sao hợp đồng dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân

Đánh giá: Chưa Phù hợp

C. KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu Hồ sơ gia hạn phép tiến hành công việc bức xạ của Trung tâm Y tế khu vực Xuân Lộc (H19.5-250925-3479), sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ bổ sung, cán bộ tiếp nhận có nhận xét sau: Hồ sơ bổ sung chưa đầy đủ theo quy định pháp luật về Năng lượng nguyên tử.

D. KIẾN NGHỊ

Đề xuất lãnh đạo chấp thuận hoàn trả Hồ sơ cấp phép của Trung tâm Y tế khu vực Xuân Lộc (H19.5-250925-3479).

Trình lãnh đạo phòng xem xét./.

Đồng Nai, ngày 14 tháng 10 năm 2025

CÁN BỘ NHẬN XÉT



Lê Vương Quang